|  |  |
| --- | --- |
| BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI CỤC HÀNG KHÔNG VIỆT NAM | CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc |
| Số: /QĐ-CHK | *Hà Nội, ngày tháng 9 năm 2019* |

## QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Quy trình sát hạch**

**nhân viên điều khiển, vận hành thiết bị hàng không,**

**phương tiện hoạt động tại khu vực hạn chế của cảng hàng không, sân bay**

**CỤC TRƯỞNG CỤC HÀNG KHÔNG VIỆT NAM**

Căn cứ Luật Hàng không dân dụng Việt Nam số 66/2006/QH11 năm 2006 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Hàng không dân dụng Việt Nam số 61/2014/QH13 ngày 21/11/2014 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 66/2015/NĐ-CP ngày 12/8/2016 của Chính phủ quy định về Nhà chức trách hàng không;

Căn cứ Thông tư số 17/2016/TT-BGTVT ngày 30/6/2016 của Bộ Giao thông vận tải quy định chi tiết về quản lý, khai thác cảng hàng không, sân bay;

Căn cứ Thông tư số 10/2018/TT-BGTVT ngày 14/3/2018 của Bộ Giao thông vận tải quy định về nhân viên hàng không; đào tạo, huấn luyện và sát hạch nhân viên hàng không;

Căn cứ Quyết định số 2606/QĐ-BGTVT ngày 07/9/2017 của Bộ Giao thông vận tải quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Hàng không Việt Nam; Quyết định số 1055/QĐ-BGTVT ngày 31/5/2019 về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định số 2606/QĐ-BGTVT ngày 07/9/2017 của Bộ Giao thông vận tải quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Hàng không Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 788/QĐ-CHK ngày 10/5/2018 về việc thành lập Hội đồng sát hạch nhân viên hàng không nhóm “Khai thác cảng hàng không, sân bay”; Quyết định số 455/QĐ-CHK ngày 01/3/2019 về việc kiện toàn Hội đồng sát hạch nhân viên hàng không nhóm Khai thác cảng hàng không, sân bay;

Căn cứ Quyết định số 989/QĐ-CHK ngày 08/6/2018 của Cục Hàng không Việt Nam về việc thành lập Tổ sát hạch chuyên môn nhân viên hàng không nhóm “Điều khiển, vận hành thiết bị hàng không, phương tiện hoạt động tại khu vực hạn chế của cảng hàng không, sân bay”; Quyết định số 504/QĐ-CHK ngày 07/3/2019 về việc kiện toàn Tổ sát hạch nhân viên hàng không nhóm “Khai thác cảng hàng không, sân bay”;

Căn cứ Quyết định số 1284/QĐ-CHK ngày 25/7/2018 của Cục Hàng không Việt Nam về việc ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng sát hạch nhân viên hàng không nhóm “Khai thác cảng hàng không, sân bay”;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Quản lý cảng hàng không, sân bay,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy trình sát hạch nhân viên điều khiển, vận hành thiết bị hàng không, phương tiện hoạt động tại khu vực hạn chế cảng hàng không, sân bay.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Quyết định này thay thế Quyết định số 1337/QĐ-CHK ngày 01/8/2018 về việc ban hành quy trình sát hạch nhân viên điều khiển, vận hành thiết bị hàng không, phương tiện hoạt động tại khu vực hạn chế cảng hàng không, sân bay.

**Điều 3.** Thành viên Hội đồng sát hạch nhân viên hàng không nhóm “Khai thác cảng hàng không, sân bay”, thành viên Tổ sát hạch chuyên môn, Trưởng phòng Quản lý cảng hàng không, sân bay, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***   * Như điều 3; * Cục trưởng (để b/c);   - Cảng vụ HK Miền Bắc, Trung, Nam;  - TTHK, TCCB;  - ACV, VNA, VATM, VDI;  - JPA, VJC, VASCO, BAV;  - Các DN cung cấp dịch vụ HK;  - Lưu: VT, QLC (L.Anh 45b). | **KT. CỤC TRƯỞNG**  **PHÓ CỤC TRƯỞNG**  **Phạm Văn Hảo** |

**QUY TRÌNH SÁT HẠCH**

**Nhân viên điều khiển, vận hành thiết bị hàng không, phương tiện hoạt động tại khu vực hạn chế của cảng hàng không, sân bay**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-CHK ngày tháng 9 năm 2019*

*của Cục trưởng Cục Hàng không Việt Nam)*

**I. Mục đích**

Cục Hàng không Việt Nam (Cục HKVN) ban hành Quy trình sát hạch nhân viên điều khiển, vận hành thiết bị hàng không, phương tiện hoạt động tại khu vực hạn chế của cảng hàng không, sân bay nhằm hướng dẫn các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện công tác cấp Giấy phép nhân viên điều khiển, vận hành thiết bị hàng không, phương tiện hoạt động tại khu vực hạn chế của cảng hàng không, sân bay (NVHK).

**II. Đối tượng áp dụng**

- Hội đồng sát hạch nhân viên hàng không nhóm "Khai thác cảng hàng không, sân bay";

- Tổ sát hạch chuyên môn nhân viên hàng không nhóm “Điều khiển, vận hành thiết bị hàng không, phương tiện hoạt động tại khu vực hạn chế của cảng hàng không, sân bay” (Tổ SH);

- Các đơn vị, doanh nghiệp có thiết bị, phương tiện hoạt động tại khu vực hạn chế của cảng hàng không, sân bay;

- Nhân viên điều khiển, vận hành thiết bị hàng không, phương tiện hoạt động tại khu vực hạn chế của cảng hàng không, sân bay.

**III. Hình thức sát hạch**

**1. Sát hạch lý thuyết**

- Số lượng câu hỏi sát hạch: 50 câu

- Thời gian sát hạch: 50 phút

1.1. Sát hạch trực tuyến là hình thức sát hạch chính thức cho các kỳ sát hạch của Hội đồng sát hạch.

1.2. Sát hạch trên giấy là hình thức dự phòng, được áp dụng trong các trường hợp hệ thống sát hạch trực tuyến gặp sự cố hoặc các trường hợp đặc biệt khác được Chủ tịch Hội đồng sát hạch chấp thuận.

**2. Giám sát thực hành:** Thực hiện giám sát các buổi kiểm tra thực hành theo chương trình đào tạo để cấp chứng chỉ chuyên môn của nhân viên hàng không tại các cơ sở đào tạo, huấn luyện được Cục HKVN cấp giấy Chứng nhận (Cơ sở đào tạo).

- Đối tượng giám sát: Nhân viên điều khiển, vận hành phương tiện, thiết bị hàng không tham dự sát hạch để cấp Giấy phép lần đầu và nhân viên điều khiển, vận hành thiết bị, phương tiện hàng không không được giao thực hiện công việc tại khu vực hạn chế của cảng hàng không, sân bay từ 03 tháng trở lên theo quy định tại Thông tư 17/2016/TT-BGTVT ngày 30/06/2016 của Bộ Giao thông vận tải quy định chi tiết về quản lý, khai thác cảng hàng không, sân bay.

- Nhân sự thực hiện giám sát thực hành: Thành viên Tổ SH thuộc Cảng vụ hàng không Việt Nam thực hiện nhiệm vụ giám sát buổi kiểm tra thực hành của các Cơ sở đào tạo.

- Địa điểm giám sát: Công tác giám sát kiểm tra thực hành được thực hiện tại các địa điểm tổ chức kiểm tra thực hành của các Cơ sở đào tạo.

- Quy trình thực hiện giám sát:

+ Các cơ sở đào tạo cần gửi đề nghị giám sát kiểm tra thực hành đến các Cảng vụ hàng không khu vực chậm nhất 05 ngày trước ngày tổ chức kiểm tra thực hành cho các nhân viên hàng không thuộc đối tượng giám sát.

+ Sát hạch viên là thành viên của Tổ SH thuộc Cảng vụ hàng không có mặt tại địa điểm thực hiện kiểm tra thực hành theo đề nghị của Cơ sở đào tạo để thực hiện giám sát.

+ Sát hạch viên căn cứ vào chương trình, giáo trình đào tạo và các tiêu chí chấm điểm của các Cơ sở đào tạo để thực hiện nhiệm vụ giám sát, bảo đảm các quy trình kiểm tra thực hành được thực hiện theo đúng quy định.

+ Sát hạch viên xác nhận vào Phiếu giám sát kiểm tra thực hành *(phụ lục 7)* và báo cáo Hội đồng sát hạch các trường hợp không thực hiện đúng quy trình kiểm tra thực hành theo quy định chậm nhất 03 ngày sau ngày thực hiện giám sát.

**IV. Tổ chức sát hạch**

**1. Sát hạch trực tuyến**

**1.1. Chuẩn bị**

- Đơn vị có nhân viên tham gia sát hạch gửi Đơn đề nghị sát hạch của tổ chức *(Phụ lục 01)* kèm theo danh sách đề nghị *(phụ lục 02)*; Hồ sơ nhân viên tham gia sát hạch *(Phụ lục 03),* gửi file Excel các thông tin liên quan đến sát hạch trực tuyến qua email qlc@caa.gov.vn *(Phụ lục 6)* và hồ sơ theo quy định về Cục HKVN.

- Đơn vị cần thực hiện khai báo vào file Excel *(Phụ lục 06)* để Cục HKVN tổng hợp dữ liệu vào hệ thống sát hạch trực tuyến. Chi tiết cụ thể như sau:

+ Tên file: **Template\_IMP\_User\_mã đơn vị**(*mã đơn vị là chữ hoa viết tắt quy định trong Phụ lục 5).*

+ Cột **"Tên đăng nhập"**: quản lý thí sinh tham dự sát hạch bằng ký tự **“ID”**và số Chứng minh thư nhân dân (CMTND), số Thẻ căn cước công dân hoặc Hộ chiếu của thí sinh. Đây cũng là tên đăng nhập vào hệ thống của thí sinh khi tham gia sát hạch và gắn liền với thí sinh đó trong tất cả các kỳ sát hạch.

Ví dụ: ID123456

+ Cột **"Mật khẩu"**: để trống (Cục HKVN quy định cho từng kỳ sát hạch, thí sinh sẽ được thông báo mật khẩu trước khi sát hạch để thực hiện sát hạch).

+ Cột **"Họ và tên"**: chữ thường có dấu, phải đúng với tên đăng nhập (số CMTND) của từng người. Khi thực hiện sát hạch, thí sinh đăng nhập vào hệ thống bằng tên đăng nhập, hệ thống sẽ tự động hiển thị họ và tên tương ứng.

+ Cột **“Ngày sinh, Giới tính, Nơi sinh, Quốc tịch”**: khai báo đầy đủ theo mẫu trong file excel gửi kèm *(định dạng Text)*

+ Cột **“Địa chỉ, Mã cán bộ, Mã chức danh”**: để trống.

+ Các cột liên quan đến năng định: để trống vì hiện nay Hội đồng chưa triển khai tổ chức sát hạch cho từng năng định riêng.

+ Cột **"Mã đơn vị"**: đơn vị khai báo theo quy định tại *Phụ lục 05*. Đây sẽ là dữ liệu xác định đơn vị quản lý thí sinh. Trường hợp nhập dữ liệu có sự trùng lặp thì hệ thống sẽ thông báo để Cục HKVN rà soát.

+ Cột **"Loại nhân viên"**: ghi PTKB (viết tắt của phương tiện khu bay).

+ Cột **“Số giấy phép và ngày cấp”**: để trống trong trường hợp thí sinh tham dự sát hạch lần đầu.

- Cục HKVN thông báo cho các cơ quan, đơn vị về kế hoạch sát hạch *(trước ngày tổ chức sát hạch ít nhất 03 ngày đối với khu vực Hà Nội và 05 ngày đối với các khu vực khác)* trong đó bao gồm các nội dung về thời gian, địa điểm, hình thức tổ chức sát hạch…đồng thời thông báo cho Thanh tra Cục HKVN để thực hiện công tác giám sát theo quy định.

- Phòng sát hạch phải có đủ ánh sáng, bàn, ghế, bút, bảng và có 01 máy in kết nối với 01 máy tính (máy chủ) cho sát hạch viên và đủ máy tính có kết nối internet cho từng thí sinh sử dụng khi tham dự sát hạch trực tuyến. Vị trí phòng sát hạch an toàn, yên tĩnh.

- Tổ SH chuẩn bị các mẫu biểu liên quan đến công tác tổ chức sát hạch: Danh sách thí sinh tham dự và tài khoản đăng nhập của các thí sinh; Biên bản thực hiện công tác sát hạch; Biên bản xử lý vi phạm nội quy sát hạch; Biên bản xử lý sự cố sát hạch.

**1.2. Thực hiện**

- Thành viên thuộc Tổ SH tham gia tổ chức sát hạch phải có mặt tại địa điểm tổ chức sát hạch trước thời gian sát hạch 15 phút, thực hiện đánh số báo danh của thí sinh, gọi thí sinh vào phòng sát hạch và thực hiện kiểm tra nhận dạng thí sinh *(thông qua chứng minh thư nhân dân, hộ chiếu, thẻ căn cước hoặc thẻ ngành)*. Trong trường hợp cần thiết, khi kết thúc buổi sát hạch, Tổ SH có thể tổ chức họp để rút kinh nghiệm.

- Thí sinh phải có mặt tại địa điểm sát hạch đúng thời gian theo kế hoạch tổ chức sát hạch của Cục HKVN.

- Sát hạch viên hướng dẫn thí sinh thực hiện các thao tác để làm bài sát hạch trực tuyến và kiểm tra lần cuối giữa số báo danh và tên thí sinh hiển thị trên màn hình máy tính để đảm bảo tính chính xác.

- Thí sinh dùng **Tên đăng nhập** và **Mật khẩu** được Cục HKVN cung cấp để đăng nhập vào hệ thống. Tên kỳ sát hạch sẽ xuất hiện trên màn hình máy tính, thí sinh bấm vào **Tên kỳ sát hạch** sau đó bấm **Vào thi** để thực hiện sát hạch.

- Sau khi hoàn thành bài sát hạch trực tuyến, thí sinh bấm **Nộp bài**, kết quả sẽ được thông báo trên màn hình kết thúc bài sát hạch.

- Sát hạch viên **In kết quả** bài sát hạch vàyêu cầu thí sinh ký, ghi rõ họ tên vào phiếu thông báo kết quả sát hạch.

- Tổ SH tổng hợp kết quả sát hạch và báo cáo Hội đồng sát hạch *(Phụ lục 13)*

*(Tham khảo giao diện của hệ thống tại địa chỉ:* [***http://123.27.3.182:6868***](http://123.27.3.182:6868) *và phụ lục số 4).*

**1.3. Bảo mật đối với việc thực hiện tổ chức sát hạch trực tuyến**

Chỉ có các thành viên của Tổ SH thuộc Cục HKVN được Hội đồng sát hạch phê duyệt mới được phép sử dụng hệ thống phần mềm để thực hiện các tác nghiệp liên quan đến việc tạo lập kỳ sát hạch và tổ chức sát hạch.

Các thành viên của Tổ SH phải thực hiện việc bảo mật liên quan đến Tên đăng nhập, Mật khẩu truy cập hệ thống và chịu trách nhiệm trước Hội đồng sát hạch về việc sử dụng hệ thống đúng quy định.

**2. Sát hạch trên giấy**

**2.1. Chuẩn bị**

- Đơn vị có nhân viên tham gia sát hạch gửi Đơn đề nghị sát hạch của tổ chức *(Phụ lục 01)* kèm theo danh sách đề nghị *(phụ lục 02)*; Hồ sơ nhân viên tham gia sát hạch *(Phụ lục 03)* và hồ sơ theo quy định về Cục HKVN.

- Cục HKVN thông báo cho các cơ quan, đơn vị về kế hoạch sát hạch *(trước ngày tổ chức sát hạch ít nhất 03 ngày đối với khu vực Hà Nội và 05 ngày đối với các khu vực khác)* trong đó bao gồm các nội dung về thời gian, địa điểm, hình thức tổ chức sát hạch… và thông báo cho Thanh tra Cục HKVN để thực hiện công tác giám sát theo quy định.

- Phòng sát hạch phải có đủ ánh sáng, bàn, ghế, bút, bảng. Vị trí phòng sát hạch an toàn, yên tĩnh.

- Tổ SH chuẩn bị các mẫu biểu liên quan đến tổ chức sát hạch: Danh sách thí sinh tham dự; Danh sách thí sinh hoàn thành bài sát hạch; Phiếu sát hạch; Biên bản giao, nhận đề sát hạch; Biên bản kiểm tra niêm phong đề sát hạch; Biên bản thực hiện công tác sát hạch; Biên bản bàn giao kết quả sát hạch; Biên bản xử lý vi phạm nội quy sát hạch; Biên bản xử lý sự cố sát hạch.

**2.2. Thực hiện**

- Thành viên thuộc Tổ SH tham gia tổ chức sát hạch phải có mặt tại địa điểm tổ chức sát hạch trước thời gian sát hạch15 phút, thực hiện đánh số báo danh của thí sinh và gọi thí sinh vào phòng sát hạch. Trong trường hợp cần thiết, khi kết thúc buổi sát hạch, Tổ SH có thể tổ chức họp để rút kinh nghiệm.

- Thí sinh phải có mặt tại địa điểm sát hạch đúng thời gian theo kế hoạch tổ chức sát hạch của Cục HKVN. Thí sinh đến phòng sát hạch sau khi đã bóc đề sát hạch sẽ không được tham dự sát hạch.

- Đến đúng thời gian quy định, sát hạch viên gọi thí sinh vào phòng sát hạch và thực hiện kiểm tra nhận dạng thí sinh *(thông qua chứng minh thư nhân dân, hộ chiếu, thẻ căn cước hoặc thẻ ngành)*; sát hạch viên phát Phiếu sát hạch *(Phụ lục 16)* và hướng dẫn thí sinh làm bài sát hạch; thực hiện quy trình kiểm tra niêm phong đề sát hạch *(Phụ lục 10)* và phát đề sát hạch cho từng thí sinh. Thời gian sát hạch được tính từ khi tất cả các thí sinh nhận được đề sát hạch.

- Trước khi hết thời gian làm bài sát hạch 15 phút, sát hạch viên thông báo cho thí sinh biết. Khi hết thời gian làm bài sát hạch, sát hạch viên yêu cầu thí sinh dừng làm bài, nộp bài và nộp đề sát hạch.

- Sát hạch viên kiểm tra bài sát hạch của từng thí sinh và yêu cầu thí sinh ký vào danh sách hoàn thành bài sát hạch. Tất cả bài sát hạch phải được niêm phong theo quy định.

- Sát hạch viên thực hiện bàn giao bài sát hạch của thí sinh và các văn bản khác có liên quan cho Tổ trưởng/Tổ phó Tổ SH theo quy định (*Phụ lục 12*).

**2.3. Chấm bài sát hạch**

- Tổ trưởng/Tổ phó Tổ SH thực hiện việc đánh mã phách, dọc phách và giao cho sát hạch viên chấm bài sát hạch *(Tổ trưởng/Tổ phó Tổ SH có trách nhiệm quản lý phách theo quy định).*

- Mỗi bài sát hạch được hai sát hạch viên chấm độc lập, trường hợp kết quả của hai sát hạch viên khác nhau thì chuyển kết quả cho Tổ trưởng/Tổ phó Tổ SH xem xét, quyết định.

- Sau khi chấm bài sát hạch, Tổ trưởng/Tổ phó Tổ SH ký xác nhận trong phiếu sát hạch và chuyển phách cho tổ SH để thực hiện công tác ghép phách. Tổ SH thực hiện việc ghép phách, tổng hợp kết quả sát hạch báo cáo Hội đồng sát hạch *(Phụ lục 13)*.

**3. Nội quy sát hạch**

**3.1. Đối với sát hạch viên**

- Phải đeo thẻ ngành khi vào phòng sát hạch;

- Duy trì nội quy và trật tự phòng sát hạch, ngăn ngừa và xử lý các trường hợp vi phạm nội quy sát hạch;

- Nghiêm cấm những người không có nhiệm vụ vào phòng sát hạch trong thời gian tổ chức sát hạch;

- Tuyệt đối không nhắc bài cho thí sinh;

- Không làm việc riêng trong thời gian tổ chức sát hạch;

- Mỗi phòng sát hạch phải có ít nhất 02 sát hạch viên.

**3.2. Đối với thí sinh**

- Chấp hành nghiêm chỉnh nội quy sát hạch;

- Trình thẻ để nhận dạng *(chứng minh thư nhân dân, thẻ căn cước,hộ chiếu hoặc thẻ ngành)* trước khi vào phòng sát hạch;

- Ngồi đúng số báo danh đã được sát hạch viên bố trí, không được thay đổi vị trí chỗ ngồi hoặc đi lại tự do trong phòng sát hạch. Không được ra ngoài trong thời gian làm bài sát hạch *(trường hợp có lý do đặc biệt, chỉ được phép ra ngoài khi được sát hạch viên chấp thuận);*

- Nghiêm cấm đem các loại tài liệu vào phòng sát hạch;

- Trong khi làm bài, nếu trong đề sát hạch có điểm nào chưa rõ ràng, thí sinh được quyền hỏi sát hạch viên để được giải thích;

- Khi nộp bài phải ký và ghi rõ họ tên vào phiếu kết quả sát hạch/danh sách hoàn thành bài sát hạch;

- Nghiêm cấm sử dụng điện thoại, máy tính bảng, máy tính xách tay, các thiết bị điện tử cá nhân khác trong khi thực hiện sát hạch.

- Đối với hình thức sát hạch trên giấy: Thí sinh chỉ được sử dụng Phiếu sát hạch do sát hạch viên cung cấp. Nghiêm cấm việc đưa bài cho người khác chép hoặc trao đổi trong phòng sát hạch dưới bất kỳ hình thức nào. Làm bài, nộp bài sát hạch, đề sát hạch đúng giờ quy định. Nghiêm cấm đánh dấu vào bài sát hạch.

**4. Xử lý vi phạm**

**4.1. Đối với sát hạch viên**

a) Cảnh cáo đối với các trường hợp:

- Cố tình cho phép thí sinh mang tài liệu vào phòng sát hạch;

- Có hành vi cung cấp thông tin liên quan đến đáp án cho các thí sinh trong quá trình sát hạch;

- Làm thất lạc bài sát hạch.

- Làm lộ tên đăng nhập, mật khẩu truy cập hệ thống sát hạch trực tuyến.

b) Đình chỉ nhiệm vụ đối với các trường hợp:

- Làm lộ đề sát hạch;

- Đánh tráo bài sát hạch;

- Thực hiện việc chỉnh sửa kết quả sát hạch của thí sinh trừ các trường hợp đặc biệt phải báo cáo và được chấp thuận của Hội đồng sát hạch.

- Có hành vi tiêu cực ảnh hưởng đến kết quả sát hạch.

**4.2. Đối với thí sinh**

a) Thí sinh vi phạm nội quy sát hạch phải được lập biên bản vi phạm nội quy sát hạch tại phòng sát hạch.

b) Đình chỉ sát hạch đối với các trường hợp vi phạm như sau:

- Mang tài liệu vào phòng sát hạch;

- Trao đổi trong khi sát hạch đã bị sát hạch viên nhắc nhở tới lần thứ 3 nhưng vẫn cố tình tái phạm;

- Chuyển bài sát hạch cho người khác chép (trường hợp sát hạch trên giấy);

- Có hành động và phát ngôn mang tính chất phá rối làm ảnh hưởng đến kết quả sát hạch hoặc xúc phạm sát hạch viên;

- Sử dụng điện thoại, máy tính xách tay, máy tính bảng và các thiết bị điện tử cá nhân khác trong khi thực hiện sát hạch.

**5. Phúc tra, giải quyết khiếu nại**

- Các cơ quan, đơn vị có thí sinh tham dự sát hạch có quyền đề nghị Cục HKVN phúc tra kết quả sát hạch và giải quyết các khiếu nại liên quan đến kỳ sát hạch. Thời gian tiếp nhận đề nghị phúc tra, giải quyết khiếu nại không quá 05 ngày làm việc kể từ ngày Cục HKVN công bố kết quả sát hạch chính thức;

- Sau khi nhận được văn bản đề nghị phúc tra, giải quyết khiếu nại của cơ quan, đơn vị, Cục HKVN có trách nhiệm giải quyết và thông báo kết quả cho cơ quan, đơn vị đề nghị. Trường hợp không nhất trí với kết quả phúc tra, giải quyết khiếu nại, cơ quan, đơn vị liên quan có quyền kiến nghị lên cơ quan cấp trên có thẩm quyền xem xét, giải quyết.

**6. Một số nội dung khác**

- Đối với trường hợp phát sinh mã đơn vị mới, Cục HKVN sẽ thông báo bằng văn bản tới các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Trường hợp NVHK đã tham gia sát hạch thay đổi số chứng minh thư nhân dân hoặc số thẻ căn cước công dân, các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm báo cáo Cục HKVN để cập nhật vào phần mềm hệ thống.

**7. Chế độ lưu trữ**

Tất cả các hồ sơ, tài liệu, biên bản, kết quả sát hạch…nhân viên “Điều khiển, vận hành thiết bị hàng không, phương tiện hoạt động tại khu vực hạn chế của cảng hàng không, sân bay” được lưu trữ, bảo quản tại Cục HKVN là 10 năm theo quy định tại Quyết định số 1223/QĐ-BGTVT ngày 28/6/2019 ban hành bảng thời hạn bảo quản hồ sơ, tài liệu của Bộ Giao thông vận tải.

**Danh mục mẫu biểu**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **Tên mẫu biểu** | **Phụ lục** |
| 1 | Đơn đề nghị của tổ chức | Phụ lục 1 |
| 2 | Danh sách đề nghị | Phụ lục 2 |
| 3 | Hồ sơ nhân viên | Phụ lục 3 |
| 4 | Hướng dẫn đăng nhập vào hệ thống sát hạch | Phụ lục 4 |
| 5 | Danh sách mã đơn vị | Phụ lục 5 |
| 6 | File Excel (gửi qua email) | Phụ lục 6 |
| 7 | Phiếu giám sát kiểm tra thực hành | Phụ lục 7 |
| 8 | Biên bản thẩm định hồ sơ | Phụ lục 8 |
| 9 | Biên bản giao, nhận đề sát hạch *(Áp dụng đối với hình thức sát hạch trên giấy)* | Phụ lục 9 |
| 10 | Biên bản kiểm tra niêm phong đề sát hạch *(Áp dụng đối với hình thức sát hạch trên giấy)* | Phụ lục 10 |
| 11 | Biên bản thực hiện công tác sát hạch | Phụ lục 11 |
| 12 | Biên bản bàn giao kết quả sát hạch *(Áp dụng đối với hình thức sát hạch trên giấy)* | Phụ lục 12 |
| 13 | Biên bản tổng hợp kết quả sát hạch | Phụ lục 13 |
| 14 | Biên bản xử lý vi phạm nội quy sát hạch | Phụ lục 14 |
| 15 | Biên bản xử lý sự cố sát hạch | Phụ lục 15 |
| 16 | Phiếu sát hạch *(Áp dụng đối với hình thức sát hạch trên giấy)* | Phụ lục 16 |

**Phụ lục số 1**

|  |  |
| --- | --- |
| **TÊN CƠ QUAN**  Số:……. | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *……., ngày……tháng……năm…..* |

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ**

**Cấp/Cấp lại/Bổ sung năng định giấy phép nhân viên điều khiển,**

**vận hành thiết bị hàng không, phương tiện hoạt động**

**tại khu vực hạn chế của CHK, SB**

Kính gửi: Cục Hàng không Việt Nam

1. Tên đầy đủ của tổ chức: theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (kể cả tên viết tắt và tên giao dịch quốc tế:…………………………………….

2. Địa chỉ trụ sở chính: …………………..………………………………

3. Thông tin người đại diện theo pháp luật:

Họ và tên:……………………………. Chức vụ:…………………………

4. Thông tin liên hệ: (tên người có trách nhiệm, điện thoại, địa chỉ email)

Đề nghị Cục Hàng không Việt Nam cấp/cấp lại/bổ sung năng địnhGiấy phép nhân viên điều khiển, vận hành thiết bị hàng không, phương tiện hoạt động tại khu vực hạn chế của cảng hàng không, sân bay cho (số lượng:...) nhân viên của Công ty *(có danh sách và hồ sơ nhân viên kèm theo).*

|  |  |
| --- | --- |
|  | **THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN**  *(Ký tên, đóng dấu)* |

**Phụ lục số 2**

**TÊN CƠ QUAN, ĐƠN VỊ:**

**DANH SÁCH ĐỀ NGHỊ CẤP/CẤP LẠI/BỔ SUNG NĂNG ĐỊNH**

**Giấy phép nhân viên điều khiển, vận hành thiết bị**

**hàng không, phương tiện hoạt động tại khu vực hạn chế của cảng hàng không, sân bay**

(*kèm theo Đơn đề nghị của …… số…… ngày……. tháng…… năm…… )*

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Họ tên** | **Ngày sinh** | **Số CMTND (hoặc thẻ căn cước)** | **Cơ quan**  **công tác** | **Năng định**  **đề nghị được cấp** | **CCCM đã được cấp** | **Cấp tại cơ sở/ Ngày cấp** | **Số GP đã được cấp /ngày cấp** | **Ghi chú** |
| 1. |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 2. |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 3. |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 4. |  |  |  |  |  |  |  |  |  |

Danh sách này có:……. người.

……, ngày …… tháng …….năm………

**Người lập danh sách** **Thủ trưởng đơn vị**

(ký, ghi rõ họ tên) (ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

***Ghi chú:*** *Bảng danh sách lập bằng chương trình Microsoft Excel định dạng Text*

|  |
| --- |
| *Ảnh màu 3x4*  *(Đóng dấu giáp lai)* |

**Phụ lục số 3**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**HỒ SƠ NHÂN VIÊN**

**Cấp/Cấp lại Giấy phép nhân viên điều khiển,**

**vận hành thiết bị hàng không, phương tiện hoạt động**

**tại khu vực hạn chế của cảng hàng không, sân bay**

Họ và tên\*:…………………………………………..Nam/Nữ:………………

Ngày sinh:………………………………………….Quốc tịch:……………..

Địa chỉ thường trú:…………………………………………………………..

Số CMTND (Thẻ căn cước công dân):…………………Ngày cấp:…………

Cơ quan công tác:……………………………………………………………

Chứng chỉ chuyên môn:

1...............................................Do cơ sở: ……......................Cấp ngày:………

2...............................................Do cơ sở: ……......................Cấp ngày:………

3...............................................Do cơ sở: ……......................Cấp ngày:………

Điện thoại liên hệ :………………………………..

Số Giấy phép NVHK đã được cấp *(nếu có)*:……………Ngày cấp:……….

Lý do *(trường hợp đề nghị cấp lại Giấy phép):*……………………………

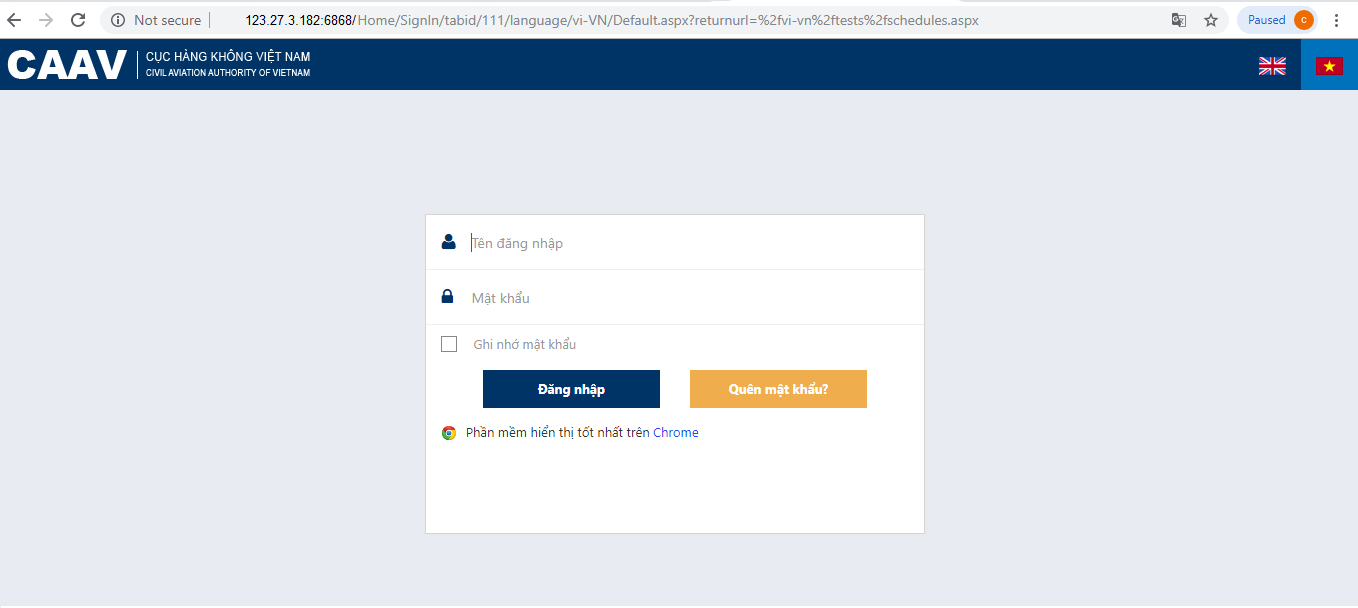
|  |  |
| --- | --- |
| **Xác nhận của Thủ trưởng cơ quan, đơn vị**  *(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)* | *……., ngày……tháng……năm…..*  **Người làm đơn** |

*Ghi chú: \* viết chữ in hoa có dấu*

**Phụ lục 04**

**HƯỚNG DẪN ĐĂNG NHẬP VÀO HỆ THỐNG SÁT HẠCH**

**Bước 1:**

****Vào chương trình theo đường dẫn: [***http://123.27.3.182:6868***](http://123.27.3.182:6868) (hệ thống hoạt động tốt nhất trong môi trường mềm duyệt web Chrome)

**Bước 2: Đăng nhập vào hệ thống**

Ví dụ: Nhân viên Nguyễn Văn A

**\* Tên đăng nhập:** bằng ký tự **“ID”** và số Chứng minh thư nhân dân (CMTND), số Thẻ căn cước công dân hoặc Hộ chiếu của thí sinh. Đây cũng là tên đăng nhập vào hệ thống của thí sinh khi tham gia sát hạch và gắn liền với thí sinh đó trong tất cả các kỳ sát hạch.

Ví dụ: ID123456

**\* Mật khẩu:**

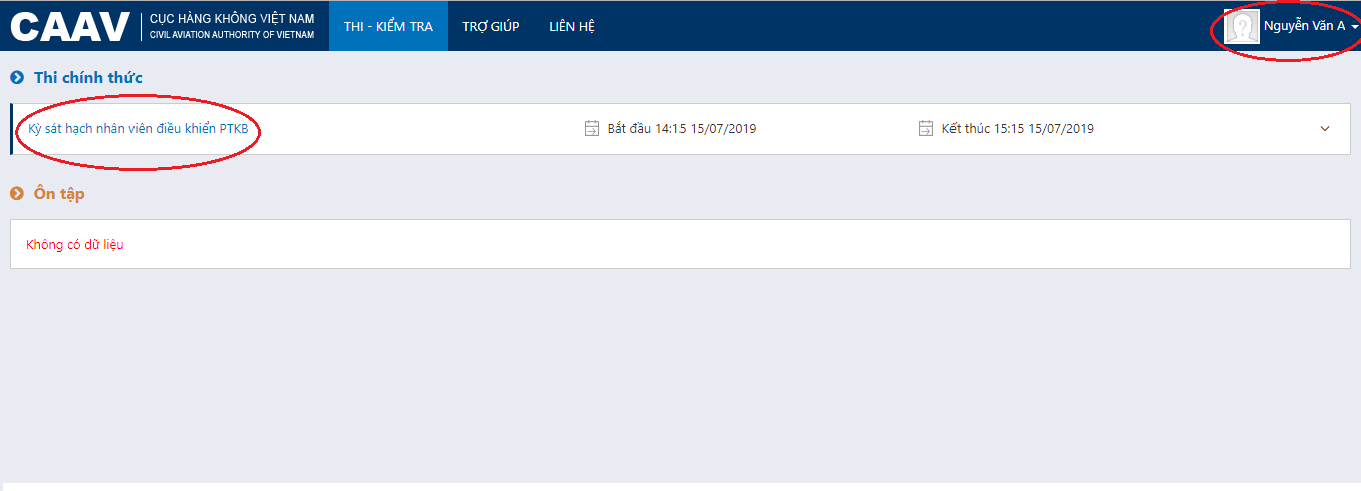
Sử dụng mật khẩu do Cục Hàng không Việt Nam cấp cho thí sinh.

**\* Bấm Đăng nhập**

Màn hình hệ thống sẽ hiển thị như hình dưới đây:

- Họ và tên đầy đủ của thí sinh sẽ hiển thị ở góc bên phải của màn hình máy tính.

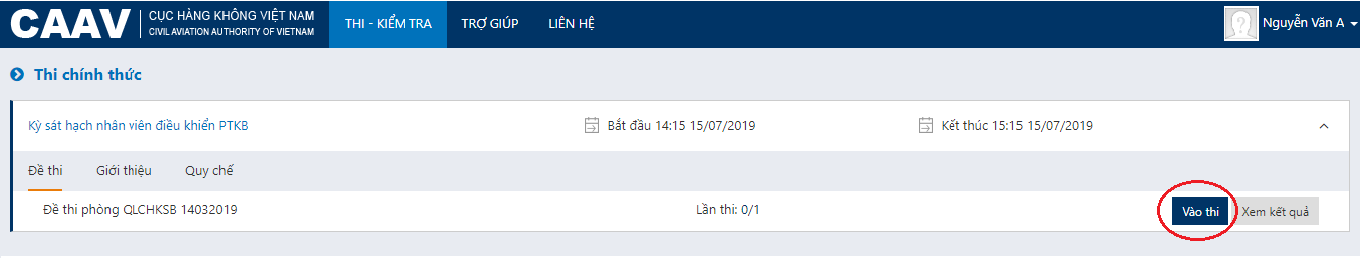
- Thí sinh và sát hạch viên sẽ kiểm tra các thông tin thể hiện trên màn hình đảm bảo chính xác trước khi làm bài sát hạch.

****

**Bước 3: Chọn kỳ sát hạch tương ứng**

Bấm vào **“Kỳ sát hạch nhân viên điều khiển PTKB”** để làm bài sát hạch.

**Bước 4: Làm bài sát hạch**

****- Bấm **Vào thi** để làm bài sát hạch.

**Bước 5: Hoàn thành sát hạch**

- Thí sinh sau khi hoàn thành bài sát hạch bấm **Nộp bài**: Hệ thống sẽ hiển thị kết quả sát hạch.

- Sát hạch viên bấm **In kết quả**: hệ thống sẽ in phiếu kết quả sát hạch tại phòng sát hạch. Thí sinh ký xác nhận kết quả sát hạch và kết thúc sát hạch.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Phụ lục 05**  **DANH SÁCH MÃ ĐƠN VỊ** | | |
| **STT** | **TÊN ĐƠN VỊ** | **MÃ ĐƠN VỊ** |
| 1 | Cục Hàng không Việt Nam | CHKVN |
| 2 | Cảng vụ hàng không Miền Bắc | CVMB |
| 3 | Cảng vụ hàng không Miền Trung | CVMT |
| 4 | Cảng vụ hàng không Miền Nam | CVMN |
| 5 | Tổng công ty Hàng không Việt Nam - CTCP | VNA |
| 6 | Tổng công ty Cảng Hàng không Việt Nam - CTCP | ACV |
| 7 | Tổng công ty Quản lý bay Việt Nam | VATM |
| 8 | Công ty TNHH MTV dịch vụ mặt đất sân bay Việt Nam | VIAGS |
| 9 | Công ty TNHH MTV Kỹ thuật máy bay | VAECO |
| 10 | Công ty TNHH MTV nhiên liệu hàng không Việt Nam | SKYPEC |
| 11 | Công ty CP Hàng không Jetstar Pacific Airlines | JPA |
| 12 | Công ty CP hàng không Vietjet | VJC |
| 13 | Công ty bay dịch vụ hàng không | VASCO |
| 14 | Công ty cổ phần phục vụ mặt đất Hà Nội | HGS |
| 15 | Công ty cổ phần phục vụ mặt đất Sài Gòn | SAGS |
| 16 | Công ty CP dịch vụ hàng không sân bay Nội Bài | NASCO |
| 17 | Công ty CP dịch vụ hàng không sân bay Đà Nẵng | MASCO |
| 18 | Công ty CP dịch vụ hàng không sân bay Tân Sơn Nhất | SASCO |
| 19 | Công ty CP dịch vụ hàng hóa Tân Sơn nhất | TCS |
| 20 | Công ty CP dịch vụ hàng hóa Sài Gòn | SCSC |
| 21 | Công ty TNHH dịch vụ bảo dưỡng máy bay CHKMN | SAAM |
| 22 | Công ty cổ phần dịch vụ hàng hóa Nội Bài | NCTS |
| 23 | Công ty TNHH MTV ALS Thái Nguyên | ALST |
| 24 | Công ty CP dịch vụ hàng hóa hàng không Việt Nam | ACSV |
| 25 | Công ty CP Suất ăn hàng không Nội Bài | NCS |
| 26 | Công ty CP thương mại xăng dầu Tân Sơn Nhất | TAPETCO |
| 27 | Công ty CP dịch vụ nhiên liệu hàng không Nội Bài | NAFSC |
| 28 | Công ty TNHH MTV suất ăn hàng không Việt Nam | VACS |
| 29 | Công ty TNHH MTV Nhà ga hàng hóa ALS | ALSC |
| 30 | Công ty TNHH ALS Bắc Ninh | ALSB |
| 31 | Công ty TNHH dịch vụ giao nhận hàng hóa Tân Sơn Nhất | TECS |
| 32 | Công ty CP nhiên liệu bay Petrolimex | PA |
| 33 | Công ty trực thăng miền Bắc | VNHN |
| 34 | Công ty trực thăng miền Nam | VNHS |
| 35 | Công ty CP dịch vụ suất ăn Hàng không Việt Nam | VINACS |
| 36 | Công ty TNHH suất ăn Hàng không VINACS Cam Ranh | VINACS CXR |
| 37 | Công ty CP kỹ thuật hàng không Ngôi Sao Việt | VSAE |
| 38 | Công ty CP đầu tư khai thác nhà ga quốc tế Đà Nẵng | AHT |
| 39 | Công ty CP vận tải hàng không miền Nam | SATSCO |
| 40 | Công ty CP giao nhận hàng hóa NASCO | NASCO LOGISTICS |
| 41 | Công ty TNHH dịch vụ mặt đất hàng không | AGS |
| 42 | Công ty CP nhà ga quốc tế Cam Ranh | CRTC |
| 43 | Trung tâm kiểm dịch y tế quốc tế tp Hồ Chí Minh | KDYTHCM |
| 44 | Trung tâm kiểm dịch y tế quốc tế tp Hà Nội | KDYTHN |
| 45 | Chi cục Hải quan sân bay quốc tế Nội Bài | HQNB |
| 46 | Chi cục Hải quan sân bay quốc tế Tân Sơn Nhất | HQTSN |
| 47 | Công ty TNHH Hàng không Tre Việt | BAV |
| 48 | Cảng hàng không quốc tế Vân Đồn | VDO |

**Phụ lục 06**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Tên đăng nhập** | **Mật khẩu** | **Họ và tên** | **Ngày sinh dd/mm/yyyy)** | **Giới tính** | **Nơi sinh** | **Địa chỉ** | **Quốc tịch** | **Email** | **Mã cán bộ** | **Mã đơn vị** | **Mã chức danh** | **Loại nhân viên** | **Số giấy phép đã được cấp** | **Ngày cấp giấy phép (dd/mm/yyyy)** | **Chuyên môn được phê chuẩn và hiệu lực của giấy phép Ratings and Licence Validity** | **Chuyên môn được phê chuẩn và hiệu lực của giấy phép kèm theo giám định y khoa Remarks of Civil Aviation Authority of Viet Nam** | **Ngày, tháng, năm ghi chú** | **Nội dung ghi chú** | **Tên năng định 1** | **Ngày cấp** | **Ngày hết hạn** | **Tên năng định 2** |
| 1 | ID01161212 |  | Nguyễn Văn A | 1/1/1980 | Nam | Hà Nội |  | VN |  |  | AHT |  | PTKB | 0002-15/CHK | 01/06/2015 |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 2 | …. |  | …. | … |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |

**Phụ lục 07**

**PHIẾU GIÁM SÁT KIỂM TRA THỰC HÀNH**

|  |  |
| --- | --- |
| CỤC HÀNG KHÔNG VIỆT NAM **CẢNG VỤ HÀNG KHÔNG.........** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  ...*, ngày ... tháng ... năm 20..........* |

**PHIẾU GIÁM SÁT KIỂM TRA THỰC HÀNH**

**Nhân viên điều khiển, vận hành thiết bị hàng không,**

**phương tiện hoạt động tại khu vực hạn chế của cảng hàng không, sân bay**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Họ tên** | **Ngày sinh** | **Cơ quan công tác** | **T/gian đào tạo**  (Từ ngày... đến ngày...) | **Năng định** | **Ngày kiểm tra thực hành** | **Kết quả** | **Ghi chú** |
| 1 | Nguyễn Văn A |  |  |  | -  - |  | * Đạt * Không đạt |  |
| 2 |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 3 |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 4 |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 5 |  |  |  |  |  |  |  |  |

|  |  |
| --- | --- |
|  | **NGƯỜI GIÁM SÁT**  *(Thành viên Tổ sát hạch chuyên môn ký và ghi rõ họ tên)* |

|  |  |
| --- | --- |
|  | **Phụ lục 08** |
| HĐSH CẤP GIẤY PHÉP NVHK  **PHÒNG QUẢN LÝ CẢNG HKSB**  Số:……/BB-QLC | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc *…… , ngày……….tháng……. năm………* |

**BIÊN BẢN**

***“thẩm định hồ sơ”***

Vào hồi …………..ngày…….. tháng…….. năm…….. tại:……………..

…………………………………………………………………………………..

Hội đồng sát hạch cấp Giấy phép nhân viên điều khiển, vận hành thiết bị hàng không, phương tiện hoạt động tại khu vực hạn chế của cảng hàng không, sân bay tổ chức thẩm định hồ sơ đề nghị cấp/cấp lại/bổ sung Giấy phép NVHK. Thành phần gồm có:

1.Ông/Bà:……………………………Chức vụ………………………..

2. Ông/Bà:……………………………Chức vụ………………………..

3. Ông/Bà:……………………………Chức vụ………………………..

Nội dung: ……………………………………………………………….

…………………………………………………………………………...

……………………………………………………………………………

Kết quả:

- Tổng số hồ sơ: ………………………………………………………..

- Hồ sơ đủ điều kiện: …………………………………………………..

- Hồ sơ không đủ điều kiện:……………………………………………

- …………………………………………………………………………

Biên bản đã được các thành viên thông qua (100%) và cùng nhất trí ký tên dưới đây.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **……………………………** | **……………………………** | **……………………………** |

**Phụ lục 09**

|  |  |
| --- | --- |
| CỤC HÀNG KHÔNG VIỆT NAM  **HĐSH CẤP GIẤY PHÉP NVHK** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số:……/BB-HĐSH | *……., ngày…… tháng….. năm ……* |

**BIÊN BẢN**

***“giao, nhận đề sát hạch”***

*(Áp dụng đối với hình thức sát hạch trên giấy)*

Vào hồi …..ngày…… tháng……..năm…… tại:…………………………

……………………………………………………………………………………

Hội đồng sát hạch cấp Giấy phép nhân viên điều khiển, vận hành thiết bị hàng không, phương tiện hoạtđộng tại khu vực hạn chế của cảng hàng không, sân bay tổ chức giao/nhận đề sát hạch. Thành phần gồm có:

**1. Bên giao đề sát hạch**

Ông/bà: ……………………………………………………………………

Chức vụ: …………………………………………………………………..

**2. Bên nhận đề sát hạch**

Ông/bà: ……………………………………………………………………

Chức vụ: …………………………………………………………………..

**3. Nội dung giao nhận**

Số thí sinh tham dự sát hạch: ……………………………………………..

Số đề sát hạch: ……………………………………………………………

Các đề sát hạch đã được đựng trong phong bì và được niêm phong đầy đủ.

Biên bản nàyđược lập thành ………..bản được các bên nhất trí thông qua.

|  |  |
| --- | --- |
| **NGƯỜI GIAO**  ………………………. | **NGƯỜI NHẬN**  ………………………… |

**Phụ lục 10**

|  |  |
| --- | --- |
| HĐSH CẤP GIẤY PHÉP NVHK  **TỔ SÁT HẠCH CHUYÊN MÔN** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
|  | *…………, ngày……… tháng…….năm ……* |

**BIÊN BẢN**

***“kiểm tra niêm phong đề sát hạch”***

*(Áp dụng đối với hình thức sát hạch trên giấy)*

Vào hồi …………..ngày…….. tháng…….. năm…….. tại:…………………

……………………………………………………………………………………

Tổ sát hạch chuyên môn cấp Giấy phép nhân viên điều khiển, vận hành thiết bị hàng không, phương tiện hoạt động tại khu vực hạn chế của cảng hàng không, sân bay thực hiện công tác kiểm tra niêm phong đề sát hạch. Thành phần gồm có:

**1. Đại diện sát hạch viên**

Ông/bà: ……………………………………………………………………

Chức vụ: …………………………………………………………………..

Đơn vị: ……………………………………………………………………

**2. Đại diện thí sinh**

Ông/bà: ……………………………………………………………………

Chức vụ: ………………………………………………………………….

Đơn vị: ……………………………………………………………………

**3. Nội dung**

Xác nhận đề sát hạch nằm trong phong bì dán kín và có dấu niêm phong đầy đủ.

Biên bản này được lập thành ………..bản được các bên nhất trí thông qua.

|  |  |
| --- | --- |
| **ĐẠI DIỆN SÁT HẠCH VIÊN**  ……………………… | **ĐẠI DIỆN THÍ SINH**  ………………………. |

**Phụ lục 11**

|  |  |
| --- | --- |
| HĐSH CẤP GIẤY PHÉP NVHK  **TỔ SÁT HẠCH CHUYÊN MÔN** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
|  | *…………., ngày …….. tháng…… năm………..* |

**BIÊN BẢN**

***“thực hiện công tác sát hạch”***

Vào hồi …………..ngày…….. tháng…….. năm……..tại:…………..…

…………………………………………………………………………………..

Tổ sát hạch chuyên môn cấp Giấy phép nhân viên điều khiển, vận hành thiết bị hàng không, phương tiện hoạt động tại khu vực hạn chế của cảng hàng không, sân bay thực hiện công tác sát hạch nhân viên hàng không,

1. Thành phần tổ chức sát hạch gồm có:

1.1. Ông/bà: ..………………………………Chức vụ:……………………

1.2. Ông/bà:………………………………..Chức vụ:…………………...

1.3. Ông/bà:……………………………….Chức vụ:……………………

2. Tổng số thí sinh tham dự: ……………….. thí sinh *(Có danh sách kèm theo)*

- Thí sinh đạt:…………………….

- Thí sinh không đạt:……………..

- Thí sinh không tham gia sát hạch:……………………

3. Số thí sinh vi phạm quy chế thi:………………………

4. Tổ chức sát hạch: Tổ sát hạch chuyên môn đã thực hiệnđầy đủ các thủ tục, các quy định theo quy chế sát hạch của Hội đồng sát hạch cấp Giấy phép nhân viên hàng không đã tổ chức sát hạch cho nhóm nhân viên “Điều khiển, vận hành phương tiện, thiết bị hàng không hoạt động tại khu vực hạn chế của cảng hàng không, sân bay”.

Kết thúc sát hạch vào hồi…………..cùng ngày, các bài sát hạch được thí sinh ký đầy đủ theo quy định.

Biên bản này được lập thành ………..…… bản được các thành viên nhất trí thông qua.

**THÀNH PHẦN THỰC HIỆN SÁT HẠCH**

|  |  |
| --- | --- |
|  | **Phụ lục 12** |
| HĐSH CẤP GIẤY PHÉP NVHK  **TỔ SÁT HẠCH CHUYÊN MÔN** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số:……/BB-TSH | *………., ngày…….. tháng …… năm …….* |

**BIÊN BẢN**

***“bàn giao kết quả sát hạch”***

*(Áp dụng đối với hình thức sát hạch trên giấy)*

Vào hồi …………..ngày…….. tháng…….. năm…….. tại:………..........

……………………………………………………………………………………

Tổ sát hạch chuyên môn cấp Giấy phép nhân viên điều khiển, vận hành thiết bị hàng không, phương tiện hoạt động tại khu vực hạn chế của cảng hàng không, sân bay thực hiện bàn giao kết quả sát hạch. Thành phần gồm có:

**1. Bên giao bài sát hạch**

Ông/bà: ……………………………………………………………………

Chức vụ: …………………………………………………………..………

Đơn vị: ……………………………………………………………………

**2. Bên nhận bài sát hạch**

Ông/bà: …………………………………………………………..………..

Chức vụ: …………………………………………………………..………

Đơn vị: ……………………………………………………………………

**3. Nội dung giao nhận**

Số bài sát hạch: …………………………..

Số bài sát hạch đạt kết quả:…………………………..

Số bài sát hạch không đạt kết quả:…………………………..

Biên bản nàyđược lập thành ………..…… bản được các thành viên nhất trí thông qua.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **NGƯỜI GIAO** | | **NGƯỜI NHẬN** |
|  | | **Phụ lục 13** | | |
| HĐSH CẤP GIẤY PHÉP NVHK  **TỔ SÁT HẠCH CHUYÊN MÔN**  Số:……/BB-TSH | | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc *……….., ngày …….. tháng……. năm ……* | | |

**BIÊN BẢN**

***“tổng hợp kết quả sát hạch”***

Vào hồi …………..ngày…….. tháng…….. năm…….. tại:…………….

……………………………………………………………………………………

Tổ sát hạch chuyên môn cấp Giấy phép nhân viên điều khiển, vận hành thiết bị hàng không, phương tiện hoạtđộng tại khu vực hạn chế của cảng hàng không, sân bay thực hiện tổng hợp kết quả sát hạch để báo cáo Hội đồng sát hạch. Thành phần gồm có:

1. Ông/Bà:………………………………Chức vụ…………………………

2. Ông/Bà:………………………………Chức vụ…………………………

3. Ông/Bà:………………………………Chức vụ…………………………

**1. Nội dung**

……..………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………

Kết quả như sau:

- Tổng số bài sát hạch:……………………………………………………….

- Bài sát hạch đạt kết quả:…………………………………………………..

- Bài sát hạch không đạt kết quả:…………………………………………

……………………………………………………………………………

Biên bản được lập thành 01 bản được các thành viên thống nhất báo cáo Hội đồng sát hạch.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **……………………** | **……………………** | **……………………** |

**Phụ lục 14**

|  |  |
| --- | --- |
| HĐSH CẤP GIẤY PHÉP NVHK  **TỔ SÁT HẠCH CHUYÊN MÔN** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
|  | *………, ngày…….tháng……năm 20…..* |

**BIÊN BẢN**

***“xử lý vi phạm nội quy sát hạch”***

Vào hồi …………..ngày…….. tháng…….. năm…….. tại:……………

……………………………………………………………………………………

Tổ sát hạch chuyên môn cấp Giấy phép nhân viên điều khiển, vận hành thiết bị hàng không, phương tiện hoạtđộng tại khu vực hạn chế của cảng hàng không, sân bay thực hiện lập biên bản xử lý vi phạm nội quy kỳ sát hạch. Thành phần gồm có:

**1. Người lập Biên Bản**

Ông/bà: ……………………………………Chức vụ………………………

Đơn vị: ……………………………………………………………………..

**2. Thí sinh vi phạm**

Ông/bà: ……………………………………Chức vụ………………………

Đơn vị: ……………………………………………………………………..

**3. Người làm chứng**

Ông/bà: ……………………………………Chức vụ………………………

Đơn vị: ……………………………………………………………………..

**4. Nội dung vi phạm** ………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………**5. Vật dụng của thí sinh vi phạm nội quy kỳ sát hạch**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

Biên bản nàyđược lập thành ………. bảnđược các bên nhất trí thông qua.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Người lập Biên Bản** | **Người làm chứng** | **Thí sinh vi phạm** |

**Phụ lục 15**

|  |  |
| --- | --- |
| HĐSH CẤP GIẤY PHÉP NVHK  **TỔ SÁT HẠCH CHUYÊN MÔN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**  *………, ngày ………..tháng ……….năm………..* |

**BIÊN BẢN**

***“xử lý sự cố sát hạch”***

Vào hồi…………ngày……….……..tháng…….năm…….tại………….

………………………………………………………………………………

Tổ sát hạch chuyên môn cấp Giấy phép nhân viên điều khiển, vận hành thiết bị hàng không, phương tiện hoạt động tại khu vực hạn chế của cảng hàng không, sân bay thực hiện lập biên bản xử lý sự cố sát hạch. Thành phần gồm có:

1. Ông/Bà ………………………………Chức vụ…………………………

2. Ông/Bà……………………………..Chức vụ………………………….

Là cán bộ thực hiện sát hạch tại địa điểm sát hạch:…………………….

…………………………………………………………………………………

- Nội dung:

…………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………

- Nguyên nhân:

…………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………

- Phương án xử lý sự cố của sát hạch viên:………………………………

…………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

Biên bản lập hồi ……… cùng ngày được các bên nhất trí thông qua.

|  |  |
| --- | --- |
| **Sát hạch viên 1** | **Sát hạch viên 2** |

**Phụ lục 16**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  | HỘI ĐỒNG SÁT HẠCH CẤP GIẤY PHÉP  NHÂN VIÊN HÀNG KHÔNG | **Số báo danh**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_  **PHIẾU SÁT HẠCH** |

**CẤP GIẤY PHÉP**

**Nhân viên điều khiển, vận hành thiết bị hàng không, phương tiện**

**hoạt động tại khu vực hạn chế của cảng hàng không, sân bay**

**Họ và tên:\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_Ngày, giờ kiểm tra\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_Đề số\_\_\_\_**

**Ngày sinh:\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_Nơi sinh\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ Chữ ký thí sinh Chữ ký giám thị**

**Đơn vị công tác:\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

1. Thí sinh phải điền đầy đủ thông tin cá nhân vào Phiếu sát hạch, không được để lại dấu vết hoặc ký hiệu riêng trong phiếu sát hạch, không được đánh dấu vào đề sát hạch***(Họ và tên viết chữ in hoa)***

2. Thí sinh đọc kỹ các câu hỏi trong đề bài, chọn 01 phương án trả lời đúng nhất trong các phương án đã cho (A, B, C, D), đánh dấu X vào một trong các ô (A, B, C, D) tương ứng của mỗi câu hỏi trong Phiếu sát hạch. Mỗi câu hỏi chỉ có 01 phương án trả lời duy nhất.

3. Nếu đánh dấu nhầm, muốn đánh dấu lại, thí sinh khoanh một vòng tròn bên ngoài dấu X thành dấu⊗, rồi đánh dấu X vào ô khác.

**Số phách**

**Số phách**

**PHẦN TRẢ LỜI**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | | **Câu** | **A** | **B** | **C** | **D** | | 1 |  |  |  |  | | 2 |  |  |  |  | | 3 |  |  |  |  | | 4 |  |  |  |  | | 5 |  |  |  |  | | 6 |  |  |  |  | | 7 |  |  |  |  | | 8 |  |  |  |  | | 9 |  |  |  |  | | 10 |  |  |  |  | | 11 |  |  |  |  | | 12 |  |  |  |  | | 13 |  |  |  |  | | 14 |  |  |  |  | | 15 |  |  |  |  | | 16 |  |  |  |  | | 17 |  |  |  |  | | |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | | **Câu** | **A** | **B** | **C** | **D** | | 18 |  |  |  |  | | 19 |  |  |  |  | | 20 |  |  |  |  | | 21 |  |  |  |  | | 22 |  |  |  |  | | 23 |  |  |  |  | | 24 |  |  |  |  | | 25 |  |  |  |  | | 26 |  |  |  |  | | 27 |  |  |  |  | | 28 |  |  |  |  | | 29 |  |  |  |  | | 30 |  |  |  |  | | 31 |  |  |  |  | | 32 |  |  |  |  | | 33 |  |  |  |  | | 34 |  |  |  |  | | |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | | **Câu** | **A** | **B** | **C** | **D** | | 35 |  |  |  |  | | 36 |  |  |  |  | | 37 |  |  |  |  | | 38 |  |  |  |  | | 39 |  |  |  |  | | 40 |  |  |  |  | | 41 |  |  |  |  | | 42 |  |  |  |  | | 43 |  |  |  |  | | 44 |  |  |  |  | | 45 |  |  |  |  | | 46 |  |  |  |  | | 47 |  |  |  |  | | 48 |  |  |  |  | | 49 |  |  |  |  | | 50 |  |  |  |  | |

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **PHẦN CHẤM BÀI** | **Người chấm 1** | **Người chấm 2** | **Phân loại** | | **Tổ trưởng/Tổ phó**  **Tổ SHCM** |
| **Số câu đúng:**  **Số câu sai:**  **Ký, ghi rõ họ tên:** | ­\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_  \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ | **\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**  \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ | **Đạt** | **Không đạt** |  |